

CỤC THUẾ
THUẾ TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /DLA-NVDTPC
V/v tuyên truyền Nghị định số
117/2025/NĐ-CP và giới thiệu 04
Sổ tay hướng dẫn nghiệp vụ hỗ trợ HKD,
CNKD và tổ chức kinh doanh trên
nền tảng thương mại điện tử

Đắk Lắk, ngày tháng năm

Kính gửi: Các tổ chức, doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh
trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

Ngày 09/6/2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 117/2025/NĐ-CP quy định về quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh trên nền tảng thương mại điện tử, nền tảng số của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh. Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2025.

Với mục đích hỗ trợ người nộp thuế là hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh và tổ chức kinh doanh trên nền tảng thương mại điện tử thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế theo đúng quy định, Cục Thuế đã xây dựng và ban hành 04 Sổ tay hướng dẫn nghiệp vụ theo Nghị định số 117/2025/NĐ-CP.

Để người nộp thuế nắm bắt các quy định tại Nghị định số 117/2025/NĐ-CP và thông tin về 04 Sổ tay do Cục Thuế ban hành, Thuế tỉnh tuyên truyền, phổ biến một số nội dung như sau:

I. Nội dung mới của Nghị định số 117/2025/NĐ-CP

1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng (Điều 1, Điều 2)

- Phạm vi điều chỉnh: Nghị định số 117/2025/NĐ-CP quy định trách nhiệm và cách thức các tổ chức quản lý sàn giao dịch thương mại điện tử, quản lý nền tảng số và các tổ chức có hoạt động kinh tế số khác thực hiện khấu trừ, nộp thuế thay, kê khai số thuế đã khấu trừ đối với các giao dịch kinh doanh trên nền tảng thương mại điện tử, nền tảng số của các hộ, cá nhân. Đồng thời, quy định hồ sơ, thủ tục khai thuế, nộp thuế và hoàn thuế của các hộ, cá nhân có hoạt động kinh doanh trên nền tảng thương mại điện tử, nền tảng số.

- Đối tượng áp dụng:

+ Tổ chức là nhà quản lý sàn giao dịch thương mại điện tử, tổ chức là nhà quản lý nền tảng số có chức năng thanh toán và các tổ chức có hoạt động kinh tế số khác (gọi chung là tổ chức quản lý nền tảng thương mại điện tử) thuộc đối tượng khấu trừ, nộp thuế thay.

+ Hộ, cá nhân cư trú và cá nhân không cư trú có hoạt động kinh doanh trên nền tảng thương mại điện tử, nền tảng số.

+ Cơ quan quản lý thuế và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Phạm vi trách nhiệm, cách thức khấu trừ, nộp thuế thay, kê khai số thuế đã khấu trừ của tổ chức quản lý nền tảng thương mại điện tử thuộc đối tượng được khấu trừ, nộp thuế thay (Điều 4, Điều 5, Điều 6, Điều 7)

- Tổ chức quản lý nền tảng TMĐT thực hiện khấu trừ, khai, nộp thuế GTGT, thuế TNCN thay cho hộ, cá nhân có hoạt động kinh doanh trên nền tảng TMĐT. Theo đó:

+ Về thuế GTGT: Khấu trừ, nộp thuế thay số thuế giá trị gia tăng phải nộp theo quy định của pháp luật thuế giá trị gia tăng đối với mỗi giao dịch cung cấp hàng hóa, dịch vụ phát sinh doanh thu ở trong nước của hộ, cá nhân có hoạt động kinh doanh trên nền tảng thương mại điện tử.

+ Về thuế TNCN: Khấu trừ, nộp thuế thay hộ, cá nhân cư trú số thuế thu nhập cá nhân phải nộp theo quy định của pháp luật thuế thu nhập cá nhân đối với mỗi giao dịch cung cấp hàng hóa, dịch vụ phát sinh doanh thu trong và ngoài nước của cá nhân cư trú có hoạt động kinh doanh trên nền tảng thương mại điện tử; thực hiện khấu trừ, nộp thuế thay hộ, cá nhân không cư trú số thuế thu nhập cá nhân phải nộp theo quy định của pháp luật thuế thu nhập cá nhân đối với mỗi giao dịch cung cấp hàng hóa, dịch vụ phát sinh doanh thu trong nước của cá nhân không cư trú có hoạt động kinh doanh trên nền tảng thương mại điện tử. (Cá nhân cư trú và cá nhân không cư trú thực hiện theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập cá nhân).

- Về thời điểm thực hiện khấu trừ và xác định số thuế phải khấu trừ:

+ Tổ chức quản lý nền tảng TMĐT thực hiện khấu trừ số thuế GTGT, số thuế TNCN phải nộp đối với mỗi giao dịch cung cấp hàng hóa, dịch vụ phát sinh doanh thu trên nền tảng thương mại điện tử thuộc phạm vi quản lý ngay khi xác nhận giao dịch thành công và chấp nhận thanh toán đối với giao dịch bán hàng hóa, dịch vụ trên nền tảng thương mại điện tử cho hộ, cá nhân.

+ Doanh thu của mỗi giao dịch bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ là số tiền bán hàng hóa, dịch vụ của hộ, cá nhân được hưởng mà tổ chức quản lý nền tảng thương mại điện tử thu hộ.

+ Số thuế giá trị gia tăng, số thuế thu nhập cá nhân phải thực hiện khấu trừ được xác định theo tỷ lệ phần trăm (%) trên doanh thu của mỗi giao dịch bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ. Tỷ lệ % tính thuế GTGT, thuế TNCN thực hiện theo Luật Thuế TNCN, Luật Thuế GTGT (tại Nghị định có quy định cụ thể tỷ lệ % để thuận lợi trong việc thực hiện).

- Về cách thức kê khai, nộp số thuế đã khấu trừ:

+ Về việc cấp mã số thuế khai thay: Hệ thống của cơ quan thuế cấp mã số thuế riêng (mã số thuế 10 chữ số) cho tổ chức quản lý nền tảng TMĐT trong nước để kê khai và nộp thay số thuế đã khấu trừ và không phải nộp hồ sơ đăng ký thuế. Các tổ chức quản lý nền tảng thương mại điện tử ở nước ngoài được cấp mã số thuế 10 chữ số để thực hiện nghĩa vụ thuế phát sinh tại Việt Nam (nếu có) như quy định đối với nhà cung cấp ở nước ngoài tại Thông tư số 80/2021/TTBTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính.

+ Thời hạn nộp hồ sơ khai thuế: Các tổ chức quản lý nền tảng thương mại điện tử thực hiện kê khai số thuế đã khấu trừ theo tháng.

+ Đối với giao dịch bị hủy hoặc trả lại hàng thì tổ chức quản lý nền tảng thương mại điện tử thực hiện bù trừ số thuế đã khấu trừ, nộp thay của giao dịch bị hủy hoặc trả lại hàng với số thuế phải khấu trừ, nộp thay của các giao dịch bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ.

+ Số thuế nộp thay của tổ chức quản lý nền tảng thương mại điện tử được xác định bằng tổng số thuế của các giao dịch bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ sau khi bù trừ với tổng số thuế các giao dịch bị hủy hoặc trả lại hàng của hộ, cá nhân (nếu có).

+ Hồ sơ khai thuế: Lập tờ khai theo Mẫu số 01/CNKD-TMĐT và Bảng kê chi tiết Mẫu số 01-1/BK-CNKD-TMĐT ban hành kèm theo Nghị định số 117/2025/NĐ-CP.

+ Cơ quan tiếp nhận và xử lý hồ sơ khai thuế là cơ quan thuế quản lý tổ chức quản lý nền tảng thương mại điện tử.

- Trách nhiệm của tổ chức quản lý nền tảng thương mại điện tử thuộc đối tượng khấu trừ, nộp thuế thay được quy định cụ thể tại Điều 7.

3. Hồ sơ, thủ tục kê khai, nộp thuế của hộ, cá nhân cư trú có hoạt động kinh doanh trên nền tảng thương mại điện tử không có chức năng thanh toán (Điều 8)

- Quy định hộ, cá nhân cư trú có hoạt động kinh doanh trên nền tảng thương mại điện tử không có chức năng thanh toán trực tiếp thực hiện nghĩa vụ thuế GTGT, thuế TNCN.

- Quy định thủ tục đăng ký thuế, khai thuế, nộp hồ sơ khai thuế, nộp thuế bằng phương thức điện tử như sau:

+ Hộ, cá nhân thực hiện đăng ký thuế theo quy định tại Thông tư số 86/2024/TT-BTC ngày 23/12/2024.

+ Khai thuế: (i) Khai theo tháng; (ii) Khai theo từng lần phát khi có hoạt động kinh doanh không thường xuyên.

+ Hồ sơ khai thuế: Thực hiện theo Mẫu số 02/CNKD-TĐMT ban hành kèm theo Nghị định số 117/2025/NĐ-CP. Thời hạn nộp hồ sơ khai thuế, thời hạn nộp thuế thực hiện theo quy định tại Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14.

+ Cơ quan tiếp nhận và xử lý hồ sơ khai thuế là cơ quan thuế quản lý địa bàn nơi hộ, cá nhân cư trú (nơi ở hiện tại/ tạm trú thường trú).

4. Hồ sơ, thủ tục kê khai, nộp thuế đối với cá nhân không cư trú nộp thuế trên nền tảng TMĐT không có chức năng thanh toán (Điều 9)

- Cá nhân không cư trú có hoạt động kinh doanh trên nền tảng thương mại điện tử không có chức năng thanh toán trực tiếp thực hiện khai, nộp thuế GTGT đối với mua bán hàng hóa trong nước, cung cấp dịch vụ và thuế TNCN đối với hàng hóa, dịch vụ kinh doanh trên nền tảng thương mại điện tử theo tỷ lệ phần

trăm trên doanh thu theo quy định của Luật thuế GTGT, Luật thuế TNCN cho Chi cục Thuế Thương mại điện tử theo từng lần phát sinh bằng phương thức điện tử.

- Cá nhân không cư trú nộp thuế trên nền tảng TMĐT không có chức năng thanh toán thực hiện đăng ký giao dịch thuế điện tử, đăng ký thuế lần đầu thông qua hồ sơ khai thuế.

- Hồ sơ khai thuế: Thực hiện lập tờ khai theo mẫu số 03/CNNN-TMĐT ban hành kèm theo Nghị định số 117/2025/NĐ-CP.

5. Thủ tục, hồ sơ hoàn thuế (Điều 10)

- Hộ, cá nhân kinh doanh có mức doanh thu năm của toàn bộ hoạt động kinh doanh thuộc đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân thì thực hiện thủ tục hoàn thuế theo quy định của pháp luật quản lý thuế đối với số thuế nộp thừa.

- Hồ sơ đề nghị hoàn thuế: Văn bản đề nghị hoàn thuế thực hiện theo Mẫu số 03/CNKD-TMĐT ban hành kèm theo Nghị định số 117/2025/NĐ-CP.

- Cơ quan tiếp nhận và giải quyết hồ sơ hoàn thuế là cơ quan thuế quản lý địa bàn nơi hộ, cá nhân cư trú (nơi ở hiện tại/ tạm trú/thường trú).

6. Trách nhiệm của hộ, cá nhân có hoạt động kinh doanh trên nền tảng thương mại điện tử, nền tảng số (Điều 11)

- Thực hiện kê khai và nộp thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế bảo vệ môi trường, thuế tài nguyên và các khoản thu khác phải nộp ngân sách nhà nước do cơ quan thuế quản lý thu theo quy định của pháp luật về thuế, pháp luật về quản lý thuế và pháp luật khác có liên quan.

- Cung cấp đầy đủ, chính xác thông tin mã số thuế hoặc số định danh cá nhân (đối với công dân Việt Nam); số hộ chiếu hoặc thông tin định danh do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp (đối với công dân nước ngoài) và các thông tin bắt buộc đối với người bán theo quy định của pháp luật về thương mại điện tử cho tổ chức quản lý nền tảng thương mại điện tử.

- Cung cấp chính xác, đầy đủ, kịp thời thông tin, tài liệu liên quan đến việc xác định nghĩa vụ thuế phải nộp cho các tổ chức quản lý nền tảng thương mại điện tử.

- Hộ, cá nhân không phải khai, nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân đối với các hoạt động kinh doanh trên nền tảng thương mại điện tử đã được khấu trừ, nộp thuế thay.

II. Phổ biến nội dung 04 Sổ tay hướng dẫn nghiệp vụ cho hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh và tổ chức kinh doanh trên nền tảng thương mại điện tử

Để cụ thể hóa các nội dung quy định tại Nghị định số 117/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ, Cục Thuế đã xây dựng và ban hành 04 Sổ tay hướng dẫn nghiệp vụ cho hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh và tổ chức kinh doanh trên nền tảng thương mại điện tử, áp dụng cho bốn nhóm đối tượng chính sau đây:

- (1) Tổ chức quản lý sàn giao dịch thương mại điện tử;
- (2) Tổ chức quản lý nền tảng số có chức năng thanh toán và các tổ chức hoạt động kinh tế số khác;
- (3) Hộ, cá nhân cư trú;
- (4) Cá nhân không cư trú tại Việt Nam.

Nội dung từng Sổ tay trình bày rõ phạm vi điều chỉnh, phương pháp xác định nghĩa vụ thuế, cách thức và thời hạn kê khai, khấu trừ, nộp thuế, bảo đảm tính khả thi và hiệu quả trong thi hành pháp luật. Trong đó:

- Sổ tay thứ nhất và sổ tay thứ hai tập trung hướng dẫn tổ chức quản lý sàn thương mại điện tử, tổ chức quản lý nền tảng số ở trong và ngoài nước, cùng các tổ chức hoạt động kinh tế số khác, thực hiện khấu trừ và nộp thay thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân của hộ, cá nhân kinh doanh. Nội dung bao gồm quy trình từ xác định doanh thu, thuế suất, đến thời điểm khấu trừ để hoàn thành kê khai, nộp thuế thay đúng quy định.

- Sổ tay thứ ba hướng dẫn hộ, cá nhân cư trú kinh doanh trên sàn thương mại điện tử hoặc nền tảng số không có chức năng thanh toán thực hiện đăng ký thuế, kê khai và nộp thuế. Người nộp thuế thực hiện đăng ký theo mẫu quy định tại Thông tư 86/2024/TT-BTC và kê khai, nộp qua Cổng thông tin tiếp nhận, xử lý thủ tục hành chính của Cục Thuế. Việc này nhằm đơn giản hóa thủ tục, tăng tính chủ động và thuận tiện.

- Sổ tay thứ tư áp dụng cho hộ, cá nhân cư trú và cá nhân không cư trú tại Việt Nam có doanh thu từ bán hàng hóa, dịch vụ tiêu dùng tại Việt Nam nhưng kinh doanh trên nền tảng không có chức năng thanh toán. Sổ tay quy định nguyên tắc kê khai, nộp thuế GTGT và thuế TNCN theo tỷ lệ phần trăm trên doanh thu, đồng thời hướng dẫn điện tử hóa toàn bộ quy trình từ đăng ký mã số thuế, kê khai đến nộp thuế.

Tài liệu hướng dẫn chi tiết được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Cục Thuế, cụ thể:

- Trên Cổng Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính: tại đường dẫn <https://dichvucong.gdt.gov.vn/tthc/home/login/trogiup/views>. Cổng này dành cho các tổ chức quản lý sàn thương mại điện tử, nền tảng số, các tổ chức có hoạt động kinh tế số khác ở trong nước và các hộ, cá nhân cư trú kinh doanh trên sàn thương mại điện tử, nền tảng số không có chức năng thanh toán kê khai, nộp thuế.

- Trên Cổng Nhà cung cấp nước ngoài: tại đường dẫn <https://etaxvn.gdt.gov.vn/>. Cổng này dành cho các tổ chức quản lý sàn thương mại điện tử, nền tảng số ở nước ngoài thực hiện khấu trừ, nộp thay và các cá nhân không cư trú kinh doanh trên sàn thương mại điện tử, nền tảng số không có chức năng thanh toán kê khai, nộp thuế.

(Nội dung chi tiết của 04 Sổ tay theo mã QR bên dưới).

Việc phát hành các Sổ tay hướng dẫn nghiệp vụ thể hiện sự đồng hành của cơ quan Thuế đối với người nộp thuế, đặc biệt là các cá nhân, hộ kinh doanh và tổ

chức hoạt động trên nền tảng thương mại điện tử và kinh tế số. Đây không chỉ là công cụ hỗ trợ thực thi chính sách pháp luật một cách hiệu quả, mà còn góp phần tăng cường tính minh bạch, đơn giản hóa thủ tục hành chính và thúc đẩy sự tuân thủ tự nguyện của người nộp thuế trong bối cảnh chuyển đổi số mạnh mẽ.

Trên đây là nội dung tuyên truyền, phổ biến Nghị định số 117/2025/NĐ-CP của Chính phủ và 4 sổ tay hướng dẫn nghiệp vụ hỗ trợ hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh và tổ chức kinh doanh trên nền tảng thương mại điện tử. Thuế tỉnh Đắk Lắk gửi Công văn này đến các doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trên địa bàn để các đơn vị nghiên cứu, thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc xin vui lòng liên hệ cơ quan thuế quản lý trực tiếp để được hướng dẫn, giải đáp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Báo và PTHT Đắk Lắk (để p/h đưa tin);
- Lãnh đạo Thuế tỉnh;
- Văn phòng, các Phòng thuộc Thuế tỉnh;
- Các Thuế cơ sở thuộc Thuế tỉnh;
- Website, Zalo Thuế tỉnh;
- Lưu: VT, NVDTPC.



**KT. TRƯỞNG THUẾ TỈNH
PHÓ TRƯỞNG THUẾ TỈNH**

Phạm Thanh Long